

Số: 40 /2025/QĐST-HNGĐ

C, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 138/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: - Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 195x
Địa chỉ: Số x, khu vực Y, phường C, thành phố C (Địa chỉ cũ: phường T, quận C)

- Bị đơn: - Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19x
Địa chỉ: 216/30, đường T, phường T, thành phố C (Địa chỉ cũ: phường H, quận N)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim H và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Kim H và ông Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 04 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh năm 1x, giới tính: x; Nguyễn Thị Kim Nx, sinh năm 19x, giới tính: x; Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 19x, giới tính x; Nguyễn Minh T, sinh năm 19x, giới tính: x. Các con đã trưởng thành có khả năng tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Kim Hx và ông Nguyễn Văn Tx xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Kim Hx và ông Nguyễn Văn Tx xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim Hx và ông Nguyễn

Văn Tx được miễn toàn bộ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực x - C ;
- THADS thành phố C ;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực x- Cx;
- UBND phường C (phường T cũ);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Vang